

Số: 13/2020/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 239/TTr-STNMT ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Ktr VBQPPL- Bộ Tư pháp; (để kiểm tra)
- Vụ Pháp chế, Bộ TN và MT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phó CVP UBND tỉnh Nguyễn Thanh;
- Sở Tư pháp;
- Báo TQ, Đài PT-TH tỉnh;
- Đài KTTV Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Phòng Tin học- Công báo;
- Chuyên viên: KS;
- Lưu: VT, Đ 60.

Báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8
năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về trách nhiệm và công tác phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Những nội dung về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu không nêu trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị, cá nhân trong nước và nước ngoài (sau đây gọi là các cơ quan, đơn vị, cá nhân) có liên quan đến phối hợp quản lý về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Mục tiêu phối hợp

1. Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ và quy định trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan trong hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ và tuân thủ quy định pháp luật.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

3. Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp và trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, liên ngành, đồng bộ, hiệu quả, có sự phân công trách nhiệm phù hợp với từng cơ quan, đơn vị trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

2. Việc phối hợp thực hiện phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm triển khai đầy đủ, chặt chẽ quy định; tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Việc phối hợp, trao đổi thông tin trong lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu phải thực hiện thường xuyên, nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu theo quy định pháp luật.

4. Bảo đảm yêu cầu về chuyên môn, chất lượng và thời gian phối hợp. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Nội dung phối hợp về quản lý khí tượng thủy văn

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo phân cấp và xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật về khí tượng thủy văn.

2. Tổ chức lập kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh; xác định nội dung quan trắc đối với trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng thuộc thẩm quyền của tỉnh; bảo vệ công trình và hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

3. Quản lý các hoạt động quan trắc dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu, cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; quan trắc dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; kết nối liên thông cung cấp thông tin dự báo giữa Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang; thu nhận, cung cấp thông tin khí tượng thủy văn giữa Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang với các cơ quan thông tin truyền thông của tỉnh.

4. Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế- xã hội, an ninh, quốc phòng.

5. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức trong lĩnh vực khí tượng thủy văn cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

6. Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh bao gồm: Danh mục vị trí các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng; danh mục tài liệu khí tượng thủy văn hiện có; danh mục và số liệu các yếu tố khí tượng thủy văn quan trắc được trên địa bàn tỉnh.

7. Phối hợp tổ chức nghiên cứu ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực khí tượng thủy văn.

8. Cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. Thẩm định các dự án đầu tư công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng; tiêu chuẩn, kỹ thuật của công trình, thiết bị đo thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn chuyên dùng.

9. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khí tượng thủy văn; giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

Điều 6. Nội dung phối hợp về quản lý biến đổi khí hậu

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về biến đổi khí hậu ở địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo phân cấp và xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật về biến đổi khí hậu.

2. Phối hợp xây dựng, đề xuất các chương trình, nhiệm vụ, dự án về ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tổng hợp trình Chính phủ phê duyệt.

3. Phối hợp xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu, kịch bản biến đổi khí hậu; điều phối việc thực hiện, hướng dẫn lồng ghép các nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như của từng ngành.

4. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong lĩnh vực biến đổi khí hậu cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

5. Lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án về ứng phó biến đổi khí hậu. Tiến hành thực hiện chế độ báo cáo, giám sát và đánh giá thực hiện dự án theo quy định.

6. Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

7. Phối hợp tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào ứng phó với biến đổi khí hậu.

8. Tổng hợp, báo cáo tình hình tác động của biến đổi khí hậu đến các yếu tố tự nhiên, con người, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, đề xuất các chương trình nhiệm vụ, đề án, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu, kịch bản biến đổi khí hậu; việc lồng ghép các nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu trong các chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang tổ chức thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế- xã hội; kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

đ) Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang xây dựng phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia.

e) Chủ trì, phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang quản lý các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu và hoạt động cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

g) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với các điều kiện kinh tế- xã hội của tỉnh; thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ quy định về kiểm kê và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

h) Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

i) Chủ trì, phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan có liên quan thu thập, xử lý thông tin, tổng hợp tình hình khí tượng thủy văn; đánh giá diễn biến, tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến các thông tin, kiến thức và văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu; phòng, chống và giảm nhẹ tác động của thiên tai đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

l) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, ứng dụng, tiếp nhận và chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ, thông tin, dữ liệu quản lý khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật; tham gia hợp tác quốc tế về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

m) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm về hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về khí tượng thủy văn trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

n) Phối hợp với các cơ quan cơ liên quan tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc khi có yêu cầu đột xuất về lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu theo quy định của các cơ quan Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang thu thập, cập nhật và tổng hợp các thông tin, số liệu về tác động của biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản trên cơ sở đó báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp ứng phó, khắc phục.

b) Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang tiếp nhận các thông tin dự báo, cảnh báo về khí tượng thủy văn, các thông tin về khí tượng thủy văn từ các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh để chỉ đạo kịp thời sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh, đề xuất mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang tổ chức hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, kịch bản biến đổi khí hậu trong phòng, chống thiên tai, xây dựng và phát triển nông nghiệp, nông thôn.

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia ý kiến trong việc thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

e) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

3. Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu ở địa phương; xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan cập nhật dữ liệu, kết nối liên thông dữ liệu khí tượng thủy văn, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm tra nguồn gốc các số liệu về khí tượng thủy văn sử dụng cho việc tính toán trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế- xã hội; lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh cung cấp kịp thời, chính xác thông tin, dữ liệu về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác phòng, tránh, giảm nhẹ thiên tai và dự báo tác động của biến đổi thời tiết, khí hậu trên địa bàn tỉnh; đồng thời thu nhận thông tin dữ liệu, phát báo bổ sung các tin về hiện tượng thời tiết nguy hiểm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Khai thác, sử dụng các thông tin khí tượng thủy văn từ các Trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh phục vụ cho công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn.

e) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan xây dựng phương án cấm mốc, xác định hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

h) Phối hợp với Sở Tài nguyên và môi trường, Đài Phát thanh và Truyền hình Tuyên Quang tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

i) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham gia thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết bị đo, thiết bị quan trắc của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh.

k) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia kiểm tra, xử lý các vi phạm về hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

4. Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

a) Phối hợp chỉ đạo Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn, thiên tai trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đó chỉ đạo các ngành chức năng đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra.

b) Phối hợp chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh, đề xuất mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh, nội dung quan trắc trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của tỉnh.

5. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang tổ chức hướng dẫn cơ quan, đơn vị, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực công thương khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, kịch bản biến đổi khí hậu trong xây dựng, quản lý, khai thác và vận hành công trình thủy điện và công trình khác thuộc phạm vi quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, đề xuất xây dựng các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi ngành quản lý.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

b) Phối hợp các cơ quan có liên quan thẩm định dự án, đề án ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật và hiệu chỉnh thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc do địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất

Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các chương trình, nhiệm vụ, dự án về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

b) Hướng dẫn việc lồng ghép các nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

8. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách địa phương tham mưu, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ, dự án về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn cho các nhiệm vụ, dự án về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang chỉ đạo đăng tải thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trên các phương tiện thông tin đại chúng.

10. Sở Giao thông- Vận tải

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang tổ chức hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, kịch bản biến đổi khí hậu.

b) Phối hợp với cơ quan có liên quan trong việc bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh khi có đề nghị của cơ quan chủ trì.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

11. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng thủy văn Tuyên Quang tổ chức hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, kịch bản biến đổi khí hậu và thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trong quy hoạch, xây dựng đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh khi có đề nghị của cơ quan chủ trì.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, đào tạo trong việc xây dựng, triển khai các chương trình, tài liệu giáo dục, đào tạo về vai trò, hoạt động khí tượng thủy văn, đồng thời tuyên truyền về nguyên nhân, biểu hiện và cách thích nghi ứng phó với biến đổi khí hậu và thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang.

a) Phối hợp với Đài khí tượng thủy văn tỉnh Tuyên Quang, Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh cập nhật, truyền phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thông tin về biến đổi khí hậu; biện pháp phòng, tránh, ứng phó, khắc phục theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên các phương tiện thông tin đại chúng.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có thẩm quyền trong công tác quản lý Nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn; theo dõi việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn khi có yêu cầu.

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn.

b) Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu.

c) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham gia giải quyết, xử lý vi phạm pháp luật về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn theo thẩm quyền.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Quy chế này; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo về công tác quản lý hoạt động khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu trên địa bàn khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan Trung ương.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang